

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Thủy, ngày 09 tháng 01 năm 2018

Số: 06/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỢNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 102/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đặng Văn G**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu 4, xã T, huyện T, tỉnh P

Bị đơn: Chị **Ngô Thị T**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu 4, xã T, huyện T, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 vào Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ-ơng sự đ-ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ-ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Đặng Văn G** và chị **Ngô Thị T**

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đ-ơng sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Anh chị thỏa thuận giao cháu **Đặng Thị Thúy H**, sinh ngày 21/12/2007 và cháu **Đặng Thị Thùy T**, sinh ngày 01/11/2010 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ ngày 09/01/2018. Anh G tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu H là 01triệu đồng/01 tháng kể từ tháng 01/2018, đối với cháu T là 01triệu đồng/01 tháng kể từ tháng 01/2018 cho đến khi con chung trưởng thành lao động tự túc được. Anh G được quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai

được cản trở.

+ Về tài sản chung: Không có.

+ Về vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu giải quyết.

+ Các vấn đề khác : Không có và không yêu cầu giải quyết.

* Về án phí: Anh Đặng Văn G tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2015/0002924 ngày 11/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Trong trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- UBND xã Tân P
- Các đơn vị;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng